

Bản án số: 105/2025/HNGĐ-ST

Ngày 16 - 5 - 2025

“V/v: Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Xuân Mâu và ông Nguyễn Xuân **thì**

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Duyên - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Chế Thị Bích Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 132/2024/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2024 về việc “Ly hôn, nuôi con chung” theo **quyết** định đưa vụ án ra xét xử số: 137/2024/QĐXXST- HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 146/2025/QĐST-HNGĐ ngày 17/4/2025, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Lê Anh Tuấn, sinh năm 1994

Địa chỉ: Tổ dân phố 2, phường Đồng Phú, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. *Bị đơn:* Chị Lê Hồng Huệ Anh, sinh 1997

Địa chỉ trước khi xuất cảnh: Thôn Lệ Kỳ 3, xã Vĩnh Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình; Địa chỉ cư trú hiện nay: 305 Cook Road, Toronto, Ontario, Canada. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo **Đơn** khởi kiện về việc xin ly hôn đề ngày 05/7/2024 và **Bản** tự khai, nguyên đơn anh Lê Anh Tuấn trình bày:

Anh Lê Anh Tuấn và chị Lê Hồng Huệ Anh yêu nhau tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Đồng Phú, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình vào ngày 03 tháng 4 năm 2024. Sau khi kết hôn vợ chồng về sống chung hạnh phúc với được thời gian ngắn thì vợ chồng bàn bạc làm thủ tục cho chị Lê Hồng Huệ Anh đi xuất khẩu lao động tại Canada. Thời gian đầu chị Lê Hồng Huệ Anh ở nước ngoài,

chị vẫn thường xuyên điện thoại về thăm hỏi động viên anh. Đến tháng 6/2024 chị Anh có quan hệ với một người đàn ông khác ở bên nước ngoài nên vợ chồng xảy ra mâu thuẫn. Từ đó cho đến nay chị Anh không còn liên lạc cho anh, không còn quan tâm đến anh nữa. Tuy hai bên gia đình nội ngoại khuyên bảo nhưng vẫn không có kết quả gì. Nay anh thấy tình cảm vợ chồng không còn, hiện tại vợ chồng mỗi người sống mỗi nơi, mục đích hôn nhân không đạt được không quan tâm đến nhau nữa, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng nên anh xin được ly hôn chị Lê Hồng Huệ Anh.

Về con chung: Vợ chồng không có con chung.

Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Vợ chồng không có nợ chung.

- Bị đơn chị Lê Hồng Huệ Anh hiện đang cư trú tại Canada tại thời điểm Tòa án thụ lý vụ án. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình đề nghị Phòng quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Quảng Bình cung cấp thông tin xuất nhập cảnh của chị Lê Hồng Huệ Anh. Tại Công văn số 2496/CV-QLXNC ngày 17/9/2024 của Phòng quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Quảng Bình cung cấp thông tin chị Lê Hồng Huệ Anh đã xuất cảnh ngày 13/04/2024 qua Sân bay quốc tế Đà Nẵng, hiện chưa có thông tin nhập cảnh về Việt Nam.

Theo anh Lê Anh Tuấn cung cấp chị Lê Hồng Huệ Anh có địa chỉ cư trú tại: 305 Cook Road, Toronto, Ontario, Canada. Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình đã thực hiện việc tổng đạt các văn bản tố tụng của Tòa án cho người thân của chị Lê Hồng Huệ Anh là ông Lê Hồng Viễn (là bố đẻ của chị Lê Hồng Huệ Anh) theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Ngày 27/02/2025 ông Lê Hồng Viễn (là bố đẻ của chị Lê Hồng Huệ Anh) nộp cho Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình 01 bản tự khai của chị Lê Hồng Huệ Anh đề ngày 28/8/2024 và 01 đơn xin xử vắng mặt gửi về từ Canada, có nội dung như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Anh Tuấn làm đơn xin ly hôn, chị đồng ý ly hôn.

Về quan hệ con chung: Vợ chồng không có.

Về quan hệ tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Vợ chồng không có nợ chung.

Do chị hiện đang ở nước ngoài không thể về tham gia các phiên họp Hòa giải và các phiên tòa được nên chị xin xét xử vắng mặt tại các phiên hòa giải, các phiên tòa, đề nghị Tòa án xem xét giải quyết.

Tại Bản tự khai ngày 29/7/2024 ông Lê Hồng Viễn (là bố đẻ của chị Lê Hồng Huệ Anh) trình bày: Con gái ông chị Lê Hồng Huệ Anh, sinh 1997. Địa chỉ trước khi xuất cảnh: Thôn Lệ Kỳ 3, xã Vĩnh Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình; Địa chỉ cư trú hiện nay ở nước ngoài: 305 Cook Road, Toronto, Ontario, Canada đúng như địa chỉ mà anh Lê Anh Tuấn đã cung cấp cho Tòa án. Sau khi Tòa án thụ lý, ông đã nhận thông báo thụ lý vụ án và thông báo cho chị Anh biết việc anh Tuấn làm đơn khởi kiện xin ly hôn với chị Anh, chị Anh đã đồng ý ly hôn. Khi xảy ra mâu thuẫn gia

định đã khuyên bảo nhưng hai con không nghe, ông cũng nhất trí theo quyết định của các con.

Về con chung: Vợ chồng Tuấn và anh không có con chung.

Về tài sản chung và nợ nần của vợ chồng anh, Tuấn không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Ngày 27/02/2025 ông Lê Hồng Viễn có đơn yêu cầu Tòa án trung cầu giám định chữ viết, chữ ký của chị Lê Hồng Huệ Anh trong Bản tự khai của chị Lê Hồng Huệ Anh đề 28/8/2024.

Ngày 18/3/2025 Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình đã có quyết định trung cầu giám định số 537/2025/QĐ-TCGD gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình để giám định chữ viết của chị Lê Hồng Huệ Anh tại Bản tự khai ngày 28 tháng 8 năm 2024 so với chữ ký do chị Lê Hồng Huệ Anh ký tại các hợp đồng thuê mặt bằng, Hợp đồng chăm sóc sau sinh, Giấy đề nghị đăng ký hộ kinh doanh (BL từ 28 – 38). Kết luận giám định số 254/KL-KTHS ngày 01/4/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, kết luận: *Chữ viết trên mẫu cần giám định ký hiệu A so với chữ viết trên mẫu so sánh ký hiệu M1 và chữ viết có nội dung “Lê Hồng Huệ Anh” dưới mục “Vợ” trên mẫu so sánh ký hiệu M2; “Đại diện Bên B” trên mẫu so sánh ký hiệu M3; “Đại diện bên thuê” trên mẫu so sánh ký hiệu M4 là do cùng một người viết ra.*

Ngày 29/7/2024, nguyên đơn anh Lê Anh Tuấn có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, vì do đi làm ăn ở xa không thể đến tham gia phiên tòa được, anh Lê Anh Tuấn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và không có ý kiến gì thêm.

+Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về vụ án:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến khi Hội đồng xét xử nghị án đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn theo quy định.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Lê Anh Tuấn, xử cho anh Lê Anh Tuấn được ly hôn chị Lê Hồng Huệ Anh; Về con chung: Không có nên không xem xét; Về tài sản chung và nợ chung: các đương sự không yêu cầu giải quyết nên đề nghị Tòa án không xem xét; Đương sự chịu án phí, chi phí tố tụng theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn chị Lê Hồng Huệ Anh hiện đang cư trú tại nước ngoài (Canada). Theo quy định tại khoản 3 Điều 35 và điểm c khoản 1 Điều 37 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng

Bình. Sau khi thụ lý vụ án, Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình đã tiến hành các phương thức tổng đạt, thực hiện việc tổng đạt các văn bản tố tụng của Toà án cho người thân của chị Lê Hồng Huệ Anh là ông Lê Hồng Viễn (là bố đẻ của chị Lê Hồng Huệ Anh) để người thân thông báo cho chị Anh biết nội dung liên quan đến việc anh Lê Anh Tuấn xin ly hôn chị Lê Hồng Huệ Anh theo đúng quy định tại Điều 474 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Ngày 29/7/2024, nguyên đơn anh Lê Anh Tuấn có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, vì do đi làm ăn ở xa không thể đến tham gia phiên tòa được, anh Lê Anh Tuấn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và không có ý kiến gì thêm.

Ngày **ngày** 27/02/2025 ông Lê Hồng Viễn (là bố đẻ của chị Lê Hồng Huệ Anh) nộp cho Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình 01 **bản** tự khai của chị Lê Hồng Huệ Anh đề ngày 28/8/2024 và 01 **đơn** xin xử vắng mặt, chỉ đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

Toà án đã mở phiên tòa lần thứ nhất vào ngày 17/4/2025, nhưng do nguyên đơn và bị đơn vắng mặt nên đã hoãn phiên tòa. Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt và bị đơn cũng đề nghị xét xử vắng mặt nên căn cứ Điều 227; khoản 1 Điều 228; điểm a, b khoản 1 Điều 238; khoản 5 Điều 477 Bộ luật **Tổ** tụng dân sự 2015, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt đương sự theo quy định của Bộ luật **Tổ** tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Lê Anh Tuấn và chị Lê Hồng Huệ Anh kết hôn tại UBND phường Đồng Phú, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình vào ngày 03 tháng 4 năm 2024 trên cơ sở tự nguyện, là hôn nhân hợp pháp. Vợ chồng sống hạnh phúc đến tháng 6 năm 2024 thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn là do chị Anh đi lao động ở Canada đã có quan hệ với một người đàn ông khác, không còn quan tâm đến anh. Nay anh Tuấn khẳng định tình cảm vợ chồng không còn, hiện tại vợ chồng mỗi người sống mỗi nơi, không quan tâm đến nhau nữa, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng nên anh xin được ly hôn chị Lê Hồng Huệ Anh. Tại bản tự khai của chị Lê Hồng Huệ Anh cũng xác định tình cảm vợ chồng không còn nữa nên đồng ý ly hôn theo yêu cầu của anh Tuấn.

Hội đồng xét xử thấy tình cảm vợ chồng giữa anh Tuấn và chị Anh không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu của anh Tuấn để xử cho anh Lê Anh Tuấn được ly hôn chị Lê Hồng Huệ Anh là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật **Hôn** nhân và **Giả** đình.

[2.2] *Về quan hệ con chung:* Vợ chồng không có con chung nên không xem xét.

[2.3] *Về quan hệ tài sản chung:* Vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí, chi phí tố tụng: Anh Lê Anh Tuấn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm và chi phí tố tụng theo quy định của khoản 4 Điều 147, khoản 3 Điều 153 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc **hội** quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, Điều 147, Điều 153, Điều 227; khoản 1 Điều 228; điểm a, b khoản 1 Điều 238, Điều 469, 474, 475, điểm b, c khoản 5 Điều 477, Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; các Điều 51, 54, 56, 57 Luật **Hôn** nhân và **Gia** đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc **hội** quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Lê Anh Tuấn được ly hôn chị Lê Hồng Huệ Anh.

2. Về quan hệ con chung: Không xem xét.

3. Về quan hệ tài sản chung: Không xem xét.

4. Về án phí, lệ phí: Anh Lê Anh Tuấn phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng mà anh đã nộp tạm ứng án phí sơ thẩm theo **biên** lai số 0004993 ngày 12/7/2024 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình.

Anh Lê Tuấn Anh phải chịu 3.570.000 đồng tiền giám định chữ viết, chữ ký (anh Tuấn đã nộp đủ tại Tòa án).

5. Quyền kháng cáo: Anh Lê Anh Tuấn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ; chị Lê Hồng Huệ Anh có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh QB;
- Cục THADS tỉnh QB;
- Các đương sự;
- UBND phường Đồng Phú;
- Lưu AV, **lưu** HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

đã ký

Nguyễn Thái Sơn

